

Số: 60/2018/QĐST-HNGĐ

Thành phố Lai Châu, ngày 17 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 83/2018/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1992

Địa chỉ: Tổ 7, phường Đoàn Kết, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Nguyễn Trung K, sinh năm 1983

Địa chỉ: Tổ 7, phường Đoàn Kết, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Trung K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Trung K đều thuận tình ly hôn.

- **Việc nuôi con:** Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Trung K có 02 con chung tên là Nguyễn Phương V, sinh ngày 28/5/2014 và Nguyễn Vy A, sinh ngày 01/7/2016. Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Trung K thỏa thuận như sau:

+ Chị Phạm Thị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Nguyễn Vy A, sinh ngày 01/7/2016 cho đến khi cháu Nguyễn Vy A thành niên (đủ 18 tuổi).

+ Anh Nguyễn Trung K là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Nguyễn Phương V, sinh ngày 28/5/2014 cho đến khi cháu Nguyễn Phương V thành niên (đủ 18 tuổi).

+ Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Trung K đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Trung K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở chị H, anh K thực hiện quyền này.

- **Việc chia tài sản:** Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung, chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Trung K không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Trung K mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng chẵn*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị H tự nguyện nộp thay anh K số tiền án phí dân sự sơ thẩm mà anh K phải nộp, anh K nhất trí. Tổng cộng chị H phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng. Xác nhận chị Phạm Thị H đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại chị Phạm Thị H số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2010/0003358 ngày 01/6/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND phường Đoàn Kết, TP Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THA dân sự TP Lai Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Đức Long